

Trường: THCS Trần Văn Ôn

**ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP MÔN ĐỊA LÝ HỌC KÌ II
NĂM HỌC 2019-2020**

I. Vùng kinh tế Đông Nam Bộ:

1. Những tiềm năng phát triển kinh tế:

	Điều kiện tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên	Thế mạnh kinh tế
Vùng đất liền	<ul style="list-style-type: none">- Địa hình thoải,- Đất badan và đất xám.- Khí hậu cận xích đạo nóng ẩm, nguồn sinh thủy tốt.- Khoáng sản: Bô xít, sét cao lanh, nước khoáng...	<ul style="list-style-type: none">- Mặt bằng xây dựng tốt.- Trồng cây công nghiệp và cây ăn quả: cao su, cà phê, hồ tiêu, lạc, mía, sầu riêng, chôm chôm...- Sản xuất VLXD- Phát triển du lịch
Vùng biển	<ul style="list-style-type: none">- Biển ấm, ngư trường rộng, hải sản phong phú.- Gần đường hàng hải quốc tế.- Thềm lục địa nông, rộng. - Giàu tiềm năng dầu khí (kể tên một số mỏ dầu & khí đang khai thác).	<ul style="list-style-type: none">- Khai thác, nuôi trồng và chế biến hải sản.- Phát triển GTVT biển.- Dịch vụ:<ul style="list-style-type: none">+ Xuất nhập khẩu.+ Du lịch biển, đảo.- Khai thác dầu mỏ, khí đốt.

2. Tình hình phát triển kinh tế:

+ Ngành sx Nông nghiệp: là vùng trồng cây CN quan trọng của cả nước (cao su, cà phê, điều, tiêu, mía, thuốc lá...). Chăn nuôi phát triển theo hướng chăn nuôi CN.

+ Ngành sx Công nghiệp:

- Khu vực công nghiệp- xây dựng tăng trưởng nhanh, chiếm tỉ trọng lớn nhất trong cơ cấu GDP của vùng: 59,3% (2002).

- Cơ cấu cân đối, đa dạng.

- Một số ngành CN hiện đại đã hình thành và phát triển: Hóa dầu, điện tử, công nghệ cao.

- TP Hồ Chí Minh, Biên Hòa, Vũng Tàu là các TTCN lớn của vùng.

- Khó khăn: Cơ sở hạ tầng chưa đáp ứng yêu cầu phát triển sx, chất lượng môi trường đang bị suy giảm.

+ Ngành dịch vụ:

- Dịch vụ là khu vực KT phát triển mạnh và đa dạng ở ĐNB.

- Bao gồm: Thương mại, du lịch, bưu chính viễn thông, GTVT, tài chính ngân hàng...

- Là địa bàn có sức hút mạnh nhất nguồn đầu tư nước ngoài.

- Dẫn đầu cả nước trong hoạt động xuất- nhập khẩu.

- TP Hồ Chí Minh:

+ Là đầu mối giao thông vận tải quan trọng hàng đầu của ĐNB và cả nước.

+ Dẫn đầu hoạt động xuất khẩu của vùng.

+ Là trung tâm du lịch lớn nhất nước.

3. Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam:

- Bao gồm: TP Hồ Chí Minh, Bình Dương, Bình Phước, Đồng Nai, Bà Rịa - Vũng Tàu, Tây Ninh Long An.

Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam có vai trò quan trọng không chỉ đối với Đông Nam Bộ mà còn quan trọng đối với cả nước.

II. Vùng Đồng Bằng Sông Cửu Long.

1. Những tiềm năng phát triển kinh tế:

- Địa hình thấp, bằng phẳng.
- Khí hậu cận xích đạo nóng ẩm quanh năm.
- Sông Mê Công đem lại nguồn lợi kinh tế lớn.
- Hệ thống kênh rạch chằng chịt.
- Đất phù sa: 4 triệu ha với 1,2 triệu ha đất phù sa ngọt.
- Rừng ngập mặn chiếm diện tích lớn.
- Biển ấm quanh năm, ngư trường rộng, nhiều đảo và quần đảo (Phú Quốc, Nam Du...)

2. Tình hình phát triển kinh tế:

+ Ngành sx Nông nghiệp:

- Là vùng trọng điểm lúa lớn nhất nước.

Lúa trồng chủ yếu ở Kiên Giang, An Giang, Long An, Đồng Tháp, Sóc Trăng, Tiền Giang.

- Là vùng trồng cây ăn quả lớn nhất nước.
- Nuôi vịt đàn và nuôi trồng thủy sản (nuôi tôm, cá xuất khẩu) phát triển mạnh.
- Nghề rừng giữ vị trí quan trọng, đặc biệt là trồng rừng ngập mặn.

+ Ngành sx Công nghiệp: Tỉ trọng sản xuất công nghiệp thấp. Ngành công nghiệp chế biến lương thực thực phẩm chiếm tỉ trọng cao.

+ Ngành dịch vụ: xuất khẩu chủ lực là gạo và thủy sản đông lạnh. Giao thông đường thủy và du lịch sinh thái phát triển.

3. Những vấn đề khó khăn trong quá trình phát triển kinh tế:

- Lũ lụt, hạn hán.
- Diện tích đất nhiễm mặn, nhiễm phèn lớn.
- Mật bằng dân trí chưa cao

4. Các trung tâm kinh tế: Cần Thơ, Mỹ Tho, Long Xuyên, Cà Mau (Tp. Cần Thơ là trung tâm kinh tế lớn nhất vùng).

III. Phát triển tổng hợp kinh tế biển đảo:

1. Biển và đảo Việt Nam:

- Nước ta có bờ biển dài(3260km) và vùng biển rộng (khoảng 1 triệu km²)
- Vùng biển nước ta là một bộ phận của Biển Đông, bao gồm: Nội thủy, lãnh hải, tiếp giáp lãnh hải, vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa.
- Có hơn 4000 đảo với hơn 3000 đảo ven bờ (Phú Quốc, Cát Bà..)
- Hai quần đảo lớn: Hoàng Sa, Trường Sa.

2. Ngành khai thác, nuôi trồng và chế biến hải sản.

- Có nhiều thuận lợi để phát triển tổng hợp cả khai thác, nuôi trồng và chế biến hải sản:

+ Nguồn hải sản phong phú: 2000 loài cá, 100 loài tôm.

+ Một số loài có giá trị xuất khẩu và nhiều loài đặc sản.

- Chủ yếu là đánh bắt gần bờ nên sản lượng chưa cao.
- Nuôi trồng hải sản được đẩy mạnh.
- CN chế biến hải sản đang phát triển.

